

UBND THÀNH PHỐ PHỦ LÝ
BAN QLDA ĐẦU TƯ XÂY DỰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 102 /CV-QLDA

V/v tham vấn trong quá trình thực hiện đánh giá tác động môi trường của Dự án xây dựng HTKT khu đấu giá QSDD tại xã Tiên Hải, thành phố Phủ Lý

Phủ Lý, ngày 27 tháng 07 năm 2022

Kính gửi:

- Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Hà Nam;
- Chi cục Bảo vệ môi trường tỉnh Hà Nam;
- Trung tâm công nghệ thông tin tài nguyên và môi trường.

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 1053/QĐ-UBND ngày 11/4/2018 của UBND thành phố Phủ Lý về việc giao nhiệm vụ khảo sát, lập và thực hiện Dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đấu giá quyền sử dụng đất tại xã Tiên Hải, thành phố Phủ Lý;

Theo quy định tại Điều 33 Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020 và Điều 26 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường, Ban QLDA đầu tư xây dựng thành phố Phủ Lý gửi đến Quý cơ quan nội dung tham vấn báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án bao gồm: Vị trí thực hiện dự án đầu tư; tác động môi trường của dự án đầu tư; biện pháp giảm thiểu tác động xấu đến môi trường; chương trình quản lý và giám sát môi trường; phương án phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường; các nội dung khác có liên quan đến dự án đầu tư.

(Các nội dung tham vấn được gửi kèm)

Ban QLDA đầu tư xây dựng thành phố Phủ Lý kính đề nghị Quý cơ quan cho phép đăng tải nội dung tham vấn gửi kèm công văn này trên trang thông tin điện tử của đơn vị để tham vấn các đối tượng quy định tại khoản 1, Điều 26 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ.

Ban QLDA đầu tư xây dựng thành phố Phủ Lý rất mong nhận được kết quả tham vấn của Quý cơ quan để làm căn cứ tổng hợp và hoàn thiện báo cáo đánh giá tác động môi trường trước khi trình cấp có thẩm quyền thẩm định./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VT, QLDA.



Nguyễn Quang Tùng

NỘI DUNG THAM VẤN TRONG QUÁ TRÌNH THỰC HIỆN ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG

(Kèm theo văn bản số 102/CV-QLDA ngày 27/07/2022 của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thành phố Phủ Lý)

❖ Thông tin chung về dự án:

- *Tên dự án*: Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đất giá quyền sử dụng đất tại xã Tiên Hải, thành phố Phủ Lý

- *Tên nhà đầu tư dự án*: Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng thành phố Phủ Lý
Địa chỉ trụ sở chính: Đường Trương Công Giai, P. Thanh Châu, TP. Phủ Lý

Đại diện : Ông Nguyễn Quang Tùng

Chức vụ : Giám đốc

I. Vị trí thực hiện dự án đầu tư

Dự án *Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đất giá quyền sử dụng đất tại xã Tiên Hải, thành phố Phủ Lý* được thực hiện tại xã Tiên Hải, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam thuộc các thửa đất số 40, 42 – tờ bản đồ số 4; các thửa đất số 3, 4, 12 và một phần thửa số 11 tờ bản đồ số 9; trích lục bản đồ địa chính khu vực đất nông nghiệp xã Tiên Hải, tỷ lệ 1/2000, lập năm 2003. Vị trí cụ thể:

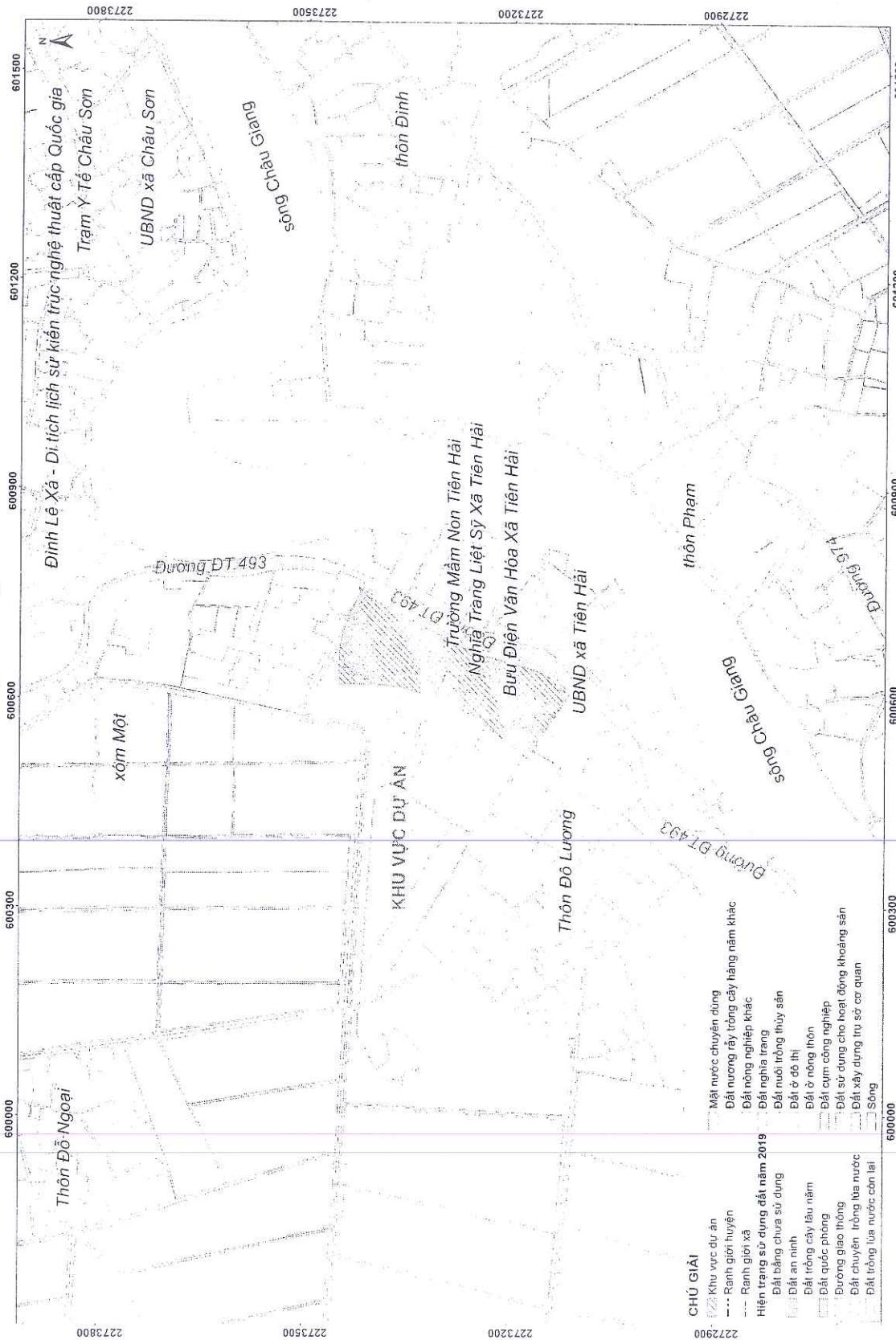
- + Phía Bắc giáp khu dân cư thôn Đỗ Ngoại;
- + Phía Nam giáp khu dân cư thôn Quán Nha;
- + Phía Đông giáp chỉ giới lưu không đường ĐT493;
- + Phía Tây giáp đất nông nghiệp

Tọa độ các điểm giới hạn vị trí khu đất thực hiện dự án theo hệ tọa độ VN2000 được thể hiện trong bảng sau:

Bảng: Tọa độ các điểm giới hạn khu đất thực hiện dự án

TT	X (m)	Y (m)	TT	X (m)	Y (m)
N01	2274198,859	600601,4225	N07	2274223,911	600546,1591
N02	2274072,304	600536,986	N08	2274099,971	600482,8355
N03	2273905,976	600460,9546	N09	2273942,856	600402,5623
N04	2274206,187	600585,9522	N10	2274231,807	600458,0348
N05	2274080,179	600521,5723	N11	2274118,943	600445,7022
N06	2273919,531	600439,4936	N12	2273972,143	600356,1925

SƠ ĐỒ VỊ TRÍ DƯ ÁN



Hình vẽ minh họa vị trí dự án như sau:

II. Tác động môi trường của dự án đầu tư

2.1. Các tác động môi trường chính của dự án

a. Tác động đến môi trường không khí

Do đặc thù của dự án là xây dựng khu nhà ở nên các tác động đến môi trường không khí trong quá trình thực hiện dự án chủ yếu là từ quá trình san lấp mặt bằng, xây dựng các hạng mục hạ tầng kỹ thuật (giai đoạn xây dựng cơ bản) và xây dựng, sửa chữa các ngôi nhà khi dự án đi vào hoạt động.

b. Tác động đến môi trường nước, đất

Quá trình sinh hoạt của công nhân thi công xây dựng và của người dân trong khu nhà ở của dự án sẽ phát sinh một lượng lớn nước thải sinh hoạt. Lượng nước thải này nếu không được thu gom xử lý sẽ là nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường đất, không khí và nguồn nước tiếp nhận (kênh, mương, ao hồ, mạng lưới thu gom nước mặt khu vực dự án).

Các loại chất thải khác từ quá trình xây dựng dự án cũng như khi dự án đi vào hoạt động như chất thải rắn, chất thải nguy hại nếu không được thu gom sẽ là nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường đất, nước khu vực dự án và lân cận.

c. Tác động đến môi trường sinh thái và sức khỏe người dân

Quá trình xây dựng dự án cũng như khi dự án đi vào hoạt động sẽ phát sinh các loại chất thải như nước thải, chất thải rắn thông thường, chất thải nguy hại,...

Các loại chất thải này nếu không được thu gom và xử lý triệt để sẽ là nguồn gây ô nhiễm đất, nước, không khí, là nơi phát sinh các mầm bệnh, ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe người dân khu vực dự án và lân cận.

Khi dự án đi vào hoạt động; trong mặt bằng thực hiện dự án sẽ bố trí diện tích cây xanh phù hợp, cảnh quan khu vực thực hiện dự án và lân cận sẽ được cải thiện đáng kể. Môi trường sống xanh, sạch và văn minh sẽ tạo diện mạo mới cho cảnh quan khu vực.

2.2. Quy mô, tính chất của các loại chất thải phát sinh từ dự án

a. Quy mô, tính chất của nước thải và vùng có thể bị tác động do nước thải

- Giai đoạn xây dựng cơ bản: Khối lượng phát sinh khoảng $8 \text{ m}^3/\text{ngày đêm}$
- Giai đoạn dự án đi vào hoạt động: Khối lượng phát sinh khoảng $550,39 \text{ m}^3/\text{ngày đêm}$

- Tính chất: Là loại nước chứa đựng rất nhiều thành phần gây ô nhiễm: cặn bẩn, dầu mỡ, các chất hữu cơ khó phân huỷ sinh học, các loại vi sinh vật gây bệnh. Thành phần cần xử lý trong nước thải sinh hoạt là thành phần hữu cơ, cặn lơ lửng và vi sinh vật.

- Vùng bị ảnh hưởng: Các kênh, mương tiếp nhận nước thải trong khu vực dự án và lân cận.

b. Quy mô, tính chất của bụi, khí thải và vùng có thể bị tác động do bụi, khí thải

Bụi từ quá trình san lấp mặt bằng, xây dựng các hạng mục hạ tầng kỹ thuật (giai đoạn xây dựng cơ bản) và xây dựng, sửa chữa các ngôi nhà khi dự án đi vào hoạt động.

Các loại bụi phát sinh từ hoạt động của dự án chủ yếu là bụi đường (nặng, trơ, khó phát tán đi xa). Bụi và khí thải do đốt cháy nhiên liệu (bụi, SO₂, CO, NO_x) là loại phát tán trong không gian và thời gian rộng, không liên tục.

Đối tượng chịu tác động chính là công nhân xây dựng dự án và người dân khu vực. Ngoài ra còn có người dân và cây cối 2 bên tuyến đường vận chuyển.

c. *Quy mô, tính chất của chất thải rắn*

❖ *Chất thải rắn sinh hoạt*

- Giai đoạn xây dựng cơ bản: Khối lượng phát sinh khoảng 39,2 kg/ngày đêm

- Giai đoạn dự án đi vào hoạt động: Khối lượng phát sinh khoảng 3.221,9 kg/ngày đêm

- Tính chất: Loại chất thải này có thành phần chính gồm các chất hữu cơ (chiếm khoảng 70%), giấy vụn các loại, nilon, nhựa, kim loại, các vật dụng sinh hoạt hàng ngày bị hư hỏng,... nếu không được thu gom xử lý thích hợp sẽ ảnh hưởng xấu tới môi trường sống, gây mất mỹ quan khu vực. Rác thải hữu cơ khi phân huỷ sinh ra mùi hôi, rác thải sinh hoạt là môi trường sống và phát triển của các loài ruồi muỗi, chuột bọ và vi khuẩn gây bệnh.

- Vùng bị ảnh hưởng: Môi trường không khí, cảnh quan khu vực dự án và lân cận.

❖ *Chất thải rắn xây dựng và đất thải*

- Giai đoạn xây dựng cơ bản:

+ Khối lượng đất không phù hợp: dự án sẽ tận dụng toàn bộ lượng đất bóc hưu cơ khi thi công đường giao thông để đổ vào khu vực cây xanh của dự án.

- Giai đoạn khi dự án đi vào hoạt động: ước tính khoảng 20 kg/ngày/hộ dân trong quá trình xây dựng nhà ở.

- Tính chất: Thành phần chính gồm vỏ bao xi măng, đầu mầu gỗ cốt pha, cốt ép, đất đá, cát sỏi rời vãi. Lượng rác thải rắn xây dựng chủ yếu là chất trơ, cứng khó phân huỷ nên ít ảnh hưởng đến môi trường.

- Vùng có thể bị tác động: môi trường đất, nước khu vực dự án và lân cận.

d. *Quy mô, tính chất của chất thải nguy hại*

Trong quá trình thi công xây dựng, lắp đặt thiết bị phát sinh một lượng chất thải nguy hại như vỏ hộp sơn, cặn sơn từ quá trình sơn đường, bóng đèn huỳnh quang, xi hàn,...

Các loại chất thải nguy hại khác như: giẻ lau dính dầu, dầu thải phát sinh từ quá trình bảo dưỡng máy móc, thiết bị thi công. Tuy nhiên máy móc thiết bị phục vụ cho dự án của đơn vị thi công hạn chế sửa chữa thay thế tại công trường xây dựng, do đó,

lượng phát sinh các chất thải này không nhiều.

2.3. Các tác động môi trường khác

- Tác động đến tâm lý, sinh kế của người dân bị mất đất canh tác.
- Tạo môi trường, cảnh quan đô thị sạch, đẹp, văn minh.
- Gia tăng sức ép lên cơ sở hạ tầng khu vực: Y tế, giáo dục, giao thông,...

III. Biện pháp giảm thiểu tác động xấu đến môi trường

3.1. Các công trình và biện pháp bảo vệ môi trường của dự án

a. Hệ thống thu gom và xử lý nước thải

❖ Giai đoạn xây dựng cơ bản

- Nước thải sinh hoạt:
 - + Sử dụng nhà vệ sinh di động dạng container (01 container 20 feet có 4 phòng) để quản lý và thu gom lượng nước thải sinh hoạt phát sinh.
 - + Định kỳ 3 lần/tuần sẽ thuê đơn vị chuyên trách đến thu gom và mang các loại chất thải của nhà vệ sinh di động đi xử lý theo quy định.
- Nước thải thi công và rửa xe:
 - + Nước thải rửa xe: được thu gom qua bể tách váng dầu sau đó đưa sang bể lăng bùn cát để loại bỏ các thành phần ô nhiễm. Định kỳ thu gom váng dầu vào nơi quy định.
 - + Nước thải thi công: được bố trí lăng cặn tại bể lăng.

Bể tách váng dầu 03 ngăn có kích thước rộng x dài x cao = $0,5 \times (0,56+0,5+0,5)$ x 1,0 (m).

Bể lăng bùn cát có kích thước rộng x dài x cao = $0,5 \times 1,0 \times 1,0$ (m)

❖ Giai đoạn dự án đi vào hoạt động

- Thiết kế hệ thống thoát nước mưa riêng biệt với hệ thống thoát nước thải.
- Nước thải xử lý sơ bộ qua bể tự hoại của nhà dân rồi đổ ra hệ thống thoát nước thải chung của toàn khu.
 - Nước thải được thu gom về trạm xử lý tập trung theo quy hoạch chung thành phố Phủ Lý.
 - Mạng lưới thoát nước thải được thiết kế theo hình thức tự chảy, độ dốc tối thiểu 1/D.

b. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý chất thải rắn

❖ Giai đoạn xây dựng cơ bản

- Thu gom, xử lý chất thải rắn xây dựng:

Chất thải rắn xây dựng của dự án được phân loại, thu gom, tái sử dụng, tái chế và xử lý CTRXD theo Quyết định số 44/2017/QĐ-UBND ngày 20/11/2017 của UBND tỉnh Hà Nam về ban hành quy định quản lý chất thải rắn xây dựng trên địa bàn tỉnh Hà Nam.

Chất thải rắn có thể được tái chế sử dụng ngay trên công trường hoặc tái sử

dụng ở các công trường xây dựng khác: đất vét hữu cơ, gạch vỡ, vữa, bê tông thừa sử dụng làm vật liệu san nền ngay tại công trường.

Chất thải rắn không tái chế, tái sử dụng được phải đem chôn lấp theo quy trình quy định.

Phế liệu xây dựng sẽ được tập trung riêng biệt tại các bãi chứa quy định trên công trường trước khi được công ty cổ phần môi trường và công trình đô thị Hà Nam mang đi xử lý.

Bố trí 04 thùng dung tích 120 lít/thùng để lưu giữ CTR xây dựng, các thùng chứa được đặt trong nhà lưu giữ chất thải rắn xây dựng ở cạnh khu lưu giữ tạm thời CTNH, khu vực lưu giữ là dạng nhà container 10 feet.

- Thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt của cán bộ, công nhân tham gia xây dựng dự án:

Các loại chất thải rắn sinh hoạt của công nhân xây dựng trên công trường được thu gom chung vào các thùng chứa rác. Đơn vị thi công bố trí 02 thùng đựng rác dung tích 120 lít/thùng chứa rác thải sinh hoạt. Công ty sẽ hợp đồng với đơn vị chức năng đến thu gom và mang đi xử lý (vào cuối giờ chiều hàng ngày).

❖ Giai đoạn dự án đi vào hoạt động

- Đối với chất thải rắn từ các hộ dân trong khu vực dự án:

Đối với khu vực nhà thấp tầng: Tại mỗi nhà căn hộ bố trí 2 thùng chứa chất thải rắn. Chất thải rắn được thu gom hàng ngày theo giờ bằng xe nhỏ chuyên dụng có thùng chứa riêng chất thải rắn hữu cơ và vô cơ đến điểm tập trung được bố trí cạnh khu nhà điều hành với diện tích khoảng 20m² và đưa đi khu xử lý.

Đối với khu công cộng: Sử dụng thùng chứa loại 2-3 ngăn đặt rong khu vực cây xanh hoặc trên đường phố, trên thùng chứa có chỉ dẫn phân loại chất thải rắn hữu cơ và vô cơ. Chất thải rắn được thu gom hàng ngày đến điểm tập trung được bố trí cạnh khu nhà điều hành với diện tích khoảng 20m² rồi được vận chuyển bằng xe chuyên dụng đưa đi khu xử lý.

Các xe chuyên dụng có chia ngăn để chia rác đã phân loại, có ngăn chứa nước thải để tránh rò rỉ trong quá trình vận chuyển. Chủ đầu tư kết hợp với các đơn vị môi trường địa phương để đảm bảo vệ sinh môi trường trong quá trình thu gom và vận chuyển chất thải rắn đến khu vực xử lý chung.

- Chất thải xây dựng:

Các hộ gia đình có trách nhiệm phải dọn dẹp vệ sinh ngay tại chỗ vào cuối mỗi ngày làm việc và thu gom rác thải tới các nơi qui định trong công trường, hàng ngày thu gom rác thải trên công trường, các loại rác được phân loại theo giá trị sử dụng của chúng như: Cốp pha gỗ thu gom bán làm chất đốt, gạch vụn và vật liệu xây dựng rơi vãi thu gom dùng cho san lấp mặt bằng, vỡ bao xi măng thu gom bán cho các cơ sở tái chế bao bì. Lượng còn lại được thu gom, sau đó hợp đồng với đơn thu gom vận chuyển

rác để đem đi xử lý theo quy định.

c. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý chất thải nguy hại

❖ Giai đoạn xây dựng cơ bản

Chất thải nguy hại từ quá trình thi công xây dựng bao gồm dầu mỡ thải, vỏ hộp sơn, cặn sơn, bóng đèn hỏng, vỏ can, thùng dính dầu mỡ, giẻ lau nhiễm dầu mỡ, dầu mẫu que hàn,... sẽ được phân loại, thu gom vào 05 thùng chứa chuyên dụng, dung tích 50 lít/thùng có nắp đậy, CTNH sau đó được chứa vào nhà container (container 10feet) được bố trí trên công trường. Chất thải nguy hại này sẽ được chủ đầu tư hợp đồng với đơn vị có tư cách pháp nhân đưa đi xử lý. Chất thải nguy hại được quản lý và xử lý theo Thông tư số 36/2015/TT-BTNMT ngày 30/6/2015 của Bộ TN&MT quy định về quản lý chất thải nguy hại.

❖ Giai đoạn dự án đi vào hoạt động

CTNH được thu gom vào các thùng chứa riêng, có dán nhãn đặt trong kho lưu giữ CTNH.

Đơn vị quản lý dự án sẽ xác định danh mục chất thải nguy hại, lập thủ tục hồ sơ, đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại theo đúng Thông tư 36/2015/TT-BTNMT về Quản lý chất thải nguy hại.

Khu vực lưu giữ CTNH đặt gần khu tập kết rác sinh hoạt với diện tích khoảng 10m². Kho chứa CTNH được lắp đặt cửa ra vào, có khóa và có biển báo, nền nhà kho láng xi măng và có bố trí rãnh xung quanh kho để thu gom chất thải nguy hại dạng lỏng bị rò rỉ. Chất thải nguy hại dạng lỏng có thể rò rỉ được thu lại một hố hình trụ.

CTNH được thu gom và lưu giữ trong các thùng HDPE dung tích 40 - 100 lít/thùng. Dự án sẽ bố trí 7-10 thùng chứa các CTNH phát sinh. Thùng có dán nhãn CTNH bên ngoài thùng với kích thước ít nhất 30 cm mỗi chiều, in rõ ràng, dễ đọc, không bị mờ và phai màu, ký hiệu CTNH với từng loại.

Định kỳ 06 tháng đến 01 năm thuê đơn vị có chức năng đem đi xử lý.

Lập báo cáo CTNH gửi cơ quan quản lý nhà nước định kỳ 1 năm/lần.

Đơn vị quản lý và vận hành Dự án sẽ tiến hành phân loại thu gom chất thải nguy hại theo hướng dẫn tại Thông tư 36/2015/TT – BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về quản lý chất thải nguy hại.

d. Biện pháp giảm thiểu tiếng ồn, độ rung và ô nhiễm khác

❖ Giảm thiểu tác động do tiếng ồn, độ rung trong giai đoạn xây dựng

- Không hoạt động vào các giờ cao điểm về mật độ giao thông.
- Ô tô chuyên chở nguyên vật liệu phải có bạt che phủ, không chở quá tải, không làm rơi vãi đất đá, nguyên vật liệu để hạn chế tối đa sự phát thải bụi ra môi trường.
- Không sử dụng máy móc thiết bị quá cũ trong thi công. Các thiết bị đều lắp ống giảm thanh.

- Quy định tốc độ xe ra vào công trình, vận hành máy móc đúng thông số kỹ thuật đã quy định.
- Sử dụng các loại xe được đăng kiểm theo quy định.
- ❖ *Giảm thiểu nguy cơ dịch bệnh và các vấn đề xã hội*
 - Thường xuyên dọn vệ sinh môi trường, khơi thông cống rãnh khu vực.
 - Tiến hành phối hợp với trung tâm y tế địa phương có biện pháp phòng chống các loại bệnh thường gặp như sốt rét, cảm sốt thông thường, tiêu chảy,...
 - Kết hợp với cơ quan y tế địa phương để có kế hoạch định kỳ khám sức khỏe đối với các cán bộ, công nhân trong công trường, phun các loại thuốc phòng dịch bệnh, lập tủ thuốc lưu động trên công trường.
 - Kết hợp chặt chẽ với các cơ quan quản lý địa phương có liên quan thực hiện công tác quản lý công nhân nhập cư lưu trú tại địa bàn để triển khai thực hiện xây dựng dự án (thực hiện khai báo tạm trú với địa phương theo đúng quy định của pháp luật).
 - Tuyên truyền, phổ biến các phong tục, tập quán của người dân địa phương, các quy định của địa phương đối với công nhân xây dựng và người mới đến để tránh các xung đột về văn hóa.

3.2. Danh mục công trình bảo vệ môi trường chính của dự án

Các công trình bảo vệ môi trường chính của dự án như sau:

Bảng: Danh mục công trình bảo vệ môi trường của dự án

TT	Công trình bảo vệ môi trường
1	Khu tập kết rác sinh hoạt
2	Thùng chứa rác thải nguy hại
3	Kho lưu giữ tạm thời chất thải nguy hại
4	Hệ thống thu gom và thoát nước thải
5	Hệ thống thu gom và thoát nước mưa
6	Hệ thống cây xanh
7	Các biện pháp khác

IV. Chương trình quản lý và giám sát môi trường; Phương án phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường

4.1. Chương trình quản lý và giám sát môi trường của dự án

a. Nội dung và yêu cầu chương trình giám sát môi trường

- Giám sát chất thải: Giám sát khối lượng và chủng loại phát sinh và công tác quản lý, thu gom, lưu giữ, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt, chất thải nguy hại.
- Giám sát tác động: Giám sát chất lượng môi trường không khí khu vực thực hiện dự án và lân cận.

b. Tần suất và thông số giám sát

❖ *Giai đoạn xây dựng cơ bản*

- Các vấn đề cần giám sát:
 - + Số lượng phát sinh (kg/tháng), chủng loại, thành phần chất thải phát sinh.
 - + Cách thức thu gom, phân loại và lưu trữ chất thải.
 - + Cách thức xử lý chất thải (thuê đơn vị có chức năng đem đi xử lý).
 - Tần suất giám sát: Thường xuyên
 - Hoạt động giám sát chất thải rắn đảm bảo theo Nghị định 38/2015/NĐ-CP ngày 24/4/2015 của chính phủ về quản lý chất thải và phê duyệt.
 - Hoạt động giám sát chất thải nguy hại đảm bảo theo Thông tư 36/2015/TT-BTNMT về quản lý chất thải nguy hại.
- ❖ *Giai đoạn dự án đi vào hoạt động*
- Chương trình giám sát chất thải rắn, chất thải nguy hại:
- Các vấn đề cần giám sát:
 - + Số lượng phát sinh (kg/tháng), chủng loại, thành phần chất thải phát sinh.
 - + Cách thức thu gom, phân loại và lưu trữ chất thải.
 - + Cách thức xử lý chất thải (thuê đơn vị có chức năng đem đi xử lý).
 - Tần suất giám sát: Thường xuyên
 - Hoạt động giám sát chất thải rắn đảm bảo theo Nghị định 38/2015/NĐ-CP ngày 24/4/2015 của chính phủ về quản lý chất thải và phê duyệt.
 - Hoạt động giám sát chất thải nguy hại đảm bảo theo Thông tư 36/2015/TT-BTNMT về quản lý chất thải nguy hại.

4.2. Phương án phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường

Giải pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố đối với hệ thống thu gom nước thải như sau:

- *Đối với bể tự hoại:*
 - + Các hộ trong dự án sẽ thường xuyên theo dõi hoạt động của bể tự hoại, bảo trì, bảo dưỡng định kỳ, tránh các sự cố (tắc nghẽn bồn cầu, tắc nghẽn đường ống thoát khí của bể có thể xảy ra).
 - + Bổ sung chế phẩm vi sinh định kỳ 6 tháng/lần vào bể tự hoại.
- *Sự cố rò rỉ, vỡ đường ống cấp thoát nước:*
 - + Đường ống cấp, thoát nước phải có đường cách ly an toàn.
 - + Thường xuyên kiểm tra và bảo trì những mối nối, van khóa trên hệ thống đường ống đảm bảo các tuyến ống có đủ độ bền và độ kín khít an toàn nhất.
 - + Không có bất kỳ các công trình xây dựng trên đường ống dẫn nước.

V. Các nội dung khác có liên quan đến dự án đầu tư

5.1. Tiến độ thực hiện dự án: Năm 2021-2022

5.2. Tổng mức đầu tư dự án dự kiến

- Tổng mức đầu tư dự án dự kiến: 44.184.705.000 đồng. Trong đó chi phí giải phóng mặt bằng, hỗ trợ tái định cư dự kiến 15.000.000.000 đồng.
- Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách thành phố

5.3. Phương thức giao đất, cho thuê đất, chuyển giao công trình

- Giao đất không thu tiền sử dụng đất: diện tích đất xây dựng hạ tầng kỹ thuật (giao thông, cây xanh cảnh quan,...), đất cơ quan, đất trường học, đất công cộng.

- Giao đất có thu tiền sử dụng đất: đất ở mới, giá thu tiền sử dụng đất được xác định tại thời điểm giao đất. Thời hạn giao đất cho chủ đầu tư được xác định theo thời hạn của dự án; người mua nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất, người nhận chuyển quyền sử dụng đất được sử dụng đất ổn định lâu dài.

- Các hạng mục công trình chuyển giao: Sau khi hoàn thành công tác GPMB và xây dựng hạ tầng, xây dựng công trình trên đất (đối với các khu vực đề xuất thực hiện trong phạm vi dự án), nhà đầu tư có trách nhiệm bàn giao lại cho địa phương quản lý sử dụng các hạng mục công trình: công trình giao thông, hạ tầng kỹ thuật, cây xanh,... và bàn giao quỹ đất ở cho địa phương để bố trí tái định cư theo quy định, quỹ đất công trình dịch vụ thương mại để địa phương thu hút đầu tư, thực hiện các dự án đầu tư theo quy định hiện hành. Nhà đầu tư chịu trách nhiệm về chất lượng công trình và bảo hành đối với công trình chuyển giao theo quy định pháp luật.